

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Chung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Viết Hải**

Ông **Lê Việt Hà**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Hồng Quang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Lệ Quyên** – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2021; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Hữu C (Chờ) - sinh năm: 2001 tại Vĩnh Linh; Nơi ĐKNKTT: Thôn N S, Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu Ng, sinh 1972 và bà Trần Thị L, sinh năm: 1976; Vợ; con: Chưa; Tiền sự : Không;

Tiền án: - Ngày 08/11/2019 bị tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh xử phạt 09 tháng tù về tội “ Cướp giật tài sản”. Chấp hành án xong ngày 09/3/2020. Hiện chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/4/2021 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Linh. Có mặt

- *Người bị hại:*

1. Anh Dương Tuấn H, sinh 2002.

Trú tại: Khu phố 5, thị trấn GL, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh 1989.

Trú tại: Thôn Tr K, xã VT, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Chị Trần Thị H, sinh 1990.

Trú tại: Khu phố 5, thị trấn H X, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/4/2021, Trần Hữu C đến quán Internet ở quốc lộ 1A (đối diện chợ Xép, thị trấn Hồ Xá) để chơi game. Tại đây C đã gặp và làm quen với Dương Tuấn H (Trú tại khu phố 5, thị trấn Gio Linh, huyện Gio Linh). Sau khi chơi game khoảng 30 phút, H thanh toán tiền ra về thấy vậy C nói với H: “*Nhờ chở anh lên*

đây đoạn”. Hoài đồng ý và lấy xe mô tô nhãn hiệu Jupiter chở C đi dọc Quốc lộ 1A hướng về trung tâm thị trấn Hồ Xá. Đi được khoảng 01km thì C nói: “*cho anh mượn điện thoại gọi cho bạn tí*”. H đồng ý và đưa điện thoại di động hiệu Realme C11 cho C. Tuy nhiên, C sử dụng điện thoại để chơi game chứ không gọi cho bạn. Khi đi đến gần ngã tư giao nhau giữa đường Ngô Quyền và Lê Hồng Phong, C nảy sinh ý định lấy máy điện thoại của Hoài đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài nên bảo H dừng lại và mượn xe nhưng H không cho và yêu cầu C trả điện thoại. C bảo H đi tiếp và rẽ phải theo đường Lê Hồng Phong, chạy một đoạn rồi rẽ vào đường bê tông phía bên phải (thuộc khu phố 5, thị trấn Hồ Xá) thì dừng lại. C tiếp tục mượn xe nhưng H vẫn không cho nên C nói: “*em đứng đây đợi anh tí, anh đi gặp bạn*”, nhằm mục đích cho H tin và đứng đó chờ C. C đi bộ đến tiệm cầm đồ Đức Toàn, gặp chị Trần Thị H (vợ của anh Toàn), đề nghị cầm cố điện thoại Realme C11 của H với giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Chị H đồng ý. Nhận tiền xong, C quay lại nhờ Hoài chở về nhà bạn. Khi đến địa phận xã Vĩnh Hòa, H nói: “*điện thoại của em mô rồi đưa cho em để em về*” thì C nói: “*anh cầm điện thoại của em trên Đức Toàn rồi, chở anh xuống dưới ni gặp bạn lấy tiền anh chuộc lại cho*”. Hoài chở C về nhà Nguyễn Phong Hậu (ở thôn Hòa Bình, xã Vĩnh Hòa). Tại đây, chờ khoảng một tiếng nhưng C vẫn không đi chuộc lại điện thoại nên Hoài chạy xe về gặp anh Nguyễn Đức Quốc T (ở khu phố 8, thị trấn Hồ Xá) để nhờ anh T đến nói với C đi chuộc điện thoại cho mình. Anh T và H gặp yêu cầu C đi lấy máy điện thoại về trả ngay, thì C giả vờ hứa đi chuộc lại và mượn xe đạp điện của chị Trần Nhật Trang (bạn gái của Hậu), rủ Lê Phước Đại D (ở Hiền Dũng, Vĩnh Hòa) cùng đi lên Hồ Xá. Mặc dù trong người C vẫn còn 1.000.000 đồng nhưng sau khi lên Hồ Xá, C không đi đến tiệm cầm đồ Đức Toàn để chuộc máy mà chở D đi lòng vòng rồi sau đó thuê phòng tại Nhà nghỉ Tháng Tám ở thị trấn Hồ Xá dùng số tiền trên nạp card chơi game, trả tiền phòng, ăn uống hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 125/KLĐGTS ngày 04/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Linh kết luận: 01 điện thoại di động hiệu REALME C11 giá trị còn lại là: **1.923.600 đồng**.

Ngoài ra, quá trình điều tra mở rộng đã làm rõ vào sáng ngày 02/4/2021 Trần Hữu C đã thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể:

Do có quan hệ bạn bè với Nguyễn Minh Tr, trú tại thôn Tr k, xã Vĩnh Tú, huyện Vĩnh Linh nên tối ngày 31/3/2021, Trần Hữu C đến nhà Trường chơi và xin bố mẹ Tr cho ở lại giúp việc tại trang trại chăn nuôi heo của gia đình Tr, cách nhà khoảng 500 m. C đến trang trại ở và làm cùng với anh Nguyễn Văn H. Đến khoảng 04 giờ 15 phút ngày 02/4/2021, C ngủ dậy không thấy anh H nên nảy sinh ý định trộm tiền trong ví anh Hiệp (trước đó C đã thấy và biết anh H để ví tiền trong tủ quần áo). C đi đến tủ lục tìm thì thấy chiếc ví da màu đen của anh Hiệp, kiểm tra bên trong ví có 1.600.000 đồng, nên lấy hết số tiền trên bỏ vào túi quần của mình, để ví lại vị trí ban đầu rồi đi ra trang trại phụ giúp anh H. Sau đó, C bắt xe về thị trấn Hồ Xá tiêu xài hết số tiền vừa trộm được.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 17/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh đã truy tố bị cáo Trần Hữu C (Chờ) về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 BLHS và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b

khoản 1 Điều 173; điểm b,s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Trần Hữu C (Chờ) từ **08** tháng từ đến **09** tháng tù về tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và từ **06** tháng tù đến **07** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **14** tháng tù đến **16** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2021.

Về xử lý vật chứng: Không giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường đủ.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Vĩnh Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 04 giờ 15 phút ngày 02/4/2021, C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn H số tiền 1.600.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, C mượn điện thoại di động hiệu Realme C11 có trị giá 1.923.600 đồng của anh Dương Tuấn H để sử dụng, sau đó nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên đã mang điện thoại đi cầm cố với số tiền 1.000.000 đồng. Mặc dù anh Hoài liên tục yêu cầu C đi trả lại máy điện thoại C vẫn cố tình không trả, giả vờ đi chuộc điện thoại để tiêu tài hết số tiền trên.

Giá trị thiệt hại 01 điện thoại di động hiệu REALME C11 là: **1.923.600 đồng** và **1.600.000đ** tiền mặt. Vì vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành các tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 BLHS và tội “ “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh truy tố bị cáo phạm tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 và tội “ Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét thấy, bị cáo có sức khỏe, có khả năng lao động nhưng không chịu làm ăn lương thiện, lười lao động lại muốn hưởng thụ nhanh bằng thành quả, tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 08/11/2019 bị tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh xử phạt 09 tháng tù về tội

“ Cướp giật tài sản” chấp hành án xong ngày 09/3/2020 hiện chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội cụ thể; Ngày 02/4/2021 bị cáo đã lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt của anh Dương Tuấn Hoài 01 điện thoại REALME C11 có giá: 1.923.600 đồng, và trộm cắp của anh Nguyễn Văn Hiệp số tiền 1.600.000đ. Mặc dù cả hai lần chưa đủ tang số cấu thành tội, nhưng do bị cáo chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới nên bị cáo phải chịu truy tố của VKS về hai tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 và “ Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173BLHS và buộc C phải chịu tổng hợp hình phạt chung của hai tội theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo luôn thành khẩn khai báo và tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, người liên quan, thiệt hại xảy ra không lớn ,phía bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s, h khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS để xem xét cân nhắc phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường đủ số tiền thiệt hại cho bị hại, người liên quan nên HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Tài sản thu hồi trả cho bị hại nên không giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra trong vụ án có chị Trần Thị H là người đứng ra mua điện thoại của C nhưng chị không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175, điểm b khoản 1 Điều 173, các điểm b, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS 2015.

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Hữu C (Chờ)** phạm các tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và tội “ Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt: **Trần Hữu C (Chờ) 08 (Tám)** tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và **07 (Bảy)** tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần Hữu C phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là: **15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/4/2021.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam, thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo Trần Hữu C (Chờ) để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Trần Hữu C (Chờ)** phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (16/7/2021) bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhân

- *TAND Tỉnh Quảng Trị;*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND huyện Vĩnh Linh
- Công an Vĩnh Linh;
- Chi cục THA DS huyện Vĩnh Linh;
- Sở Tư pháp Quảng Trị.
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP/TA

Hoàng Văn Chung